TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2025/QĐST- HNGĐ	*L, ngày 18 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2024/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị Thanh P, sinh năm 1987

ĐKHKTT tại: Khu 11, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985

ĐKHKTT tại: Khu 11, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cao Thị Thanh P và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Cao Thị Thanh P và anh Nguyễn Văn T thống nhất thỏa thuận: Chị P là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thái P1, sinh ngày 20/3/2013 đến khi cháu P1 thành niên, anh T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Ánh D, sinh ngày 27/4/2011 đến khi cháu D thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Chị Cao Thị Thanh P và anh Nguyễn Văn T đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Cao Thị Thanh P tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị P đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001752 ngày 27/9/2024 tại Chi cục T hành án dân sự huyện L, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị P số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

" Trong trường hợp quyết định được T hành theo quy định tại Điều 2 - Luật T hành án dân sự thì người được T hành án dân sự, người phải T hành án dân sự có quyền thỏa thuận T hành án, quyền yêu cầu T hành án, tự nguyện T hành án hoặc bị cưỡng chế T hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật T hành án dân sự. Thời hiệu T hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật T hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã C, huyện L;
(ĐKKH năm 2011)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Hồng Ngân